

Vostro 3252

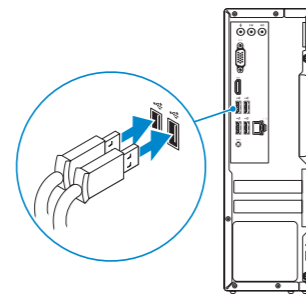
Quick Start Guide

Guide d'information rapide
Panduan Pengaktifan Cepat
Hướng dẫn khởi động nhanh
دليل البدء السريع



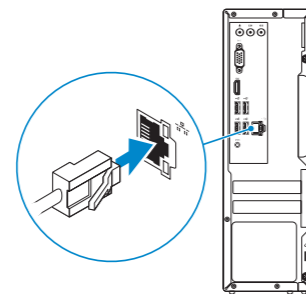
1 Connect the keyboard and mouse

Connectez le clavier et la souris
Sambungkan keyboard dan mouse
Kết nối bàn phím và chuột
قم بتوصيل لوحة المفاتيح والماوس



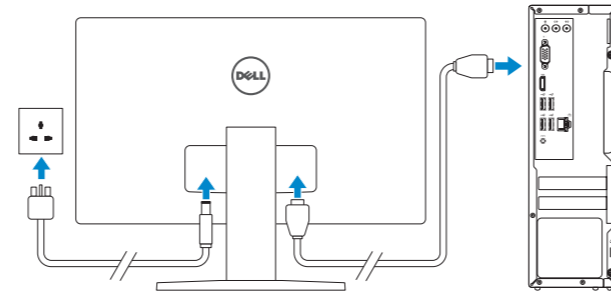
2 Connect the network cable — optional

Connectez le câble réseau (facultatif)
Sambungkan kabel jaringan—opsional
Kết nối dây cáp mạng - tùy chọn
قم بتوصيل كبل الشبكة - اختياري



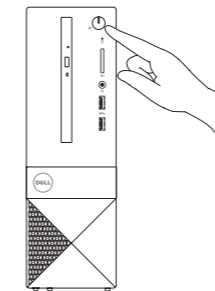
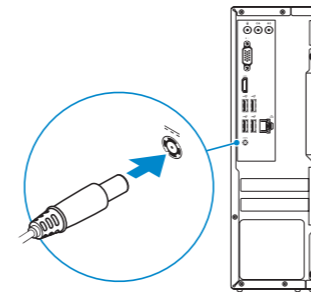
3 Connect the display

Connectez l'écran
Sambungkan display
Kết nối màn hình hiển thị
قم بتوصيل الشاشة



4 Connect the power adapter and press the power button

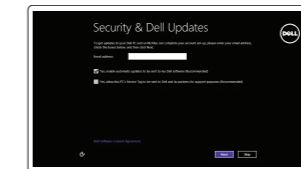
Connectez l'adaptateur d'alimentation et appuyez sur le bouton d'alimentation
Sambungkan adaptor daya dan tekan tombol daya
Kết nối với bộ chuyển đổi nguồn điện và nhấn nút nguồn
توصيل مهبط التيار والضغط على زر التشغيل



5 Finish operating system setup

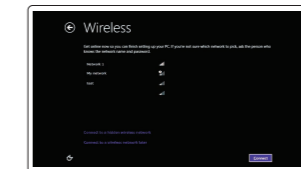
Terminez la configuration du système d'exploitation
Tuntaskan penataan sistem operasi
Kết thúc thiết lập hệ điều hành | إنهاء إعداد نظام التشغيل

Windows 8.1



Enable security and updates

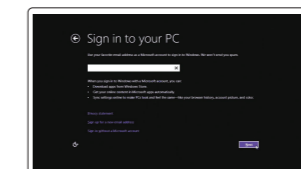
Activez la sécurité et les mises à jour
Aktifkan keamanan dan pembaruan
Bật tính năng bảo mật và cập nhật
تمكين الأمان والتحديثات



Connect to your network

Connectez-vous à votre réseau
Sambungkan ke jaringan Anda
Kết nối vào mạng của bạn
التوصيل بالشبكة

- NOTE:** If you are connecting to a secured wireless network, enter the password for the wireless network access when prompted.
 - REMARQUE :** si vous vous connectez à un réseau sans fil sécurisé, saisissez le mot de passe d'accès au réseau sans fil lorsque vous y êtes invité.
 - CATATAN:** Jika Anda menghubungkan ke jaringan nirkabel aman, masukkan kata sandi untuk akses jaringan nirkabel tersebut saat diminta.
 - GHI CHÚ:** Nếu bạn đang kết nối với một mạng không dây bảo mật, hãy nhập mật khẩu để truy cập mạng không dây khi được nhắc.
- ملاحظة: في حالة اتصالك بشبكة لاسلكية مؤمنة، أدخل كلمة المرور لوصول الشبكة اللاسلكية عند مطالبتك.



Sign in to your Microsoft account or create a local account

Connectez-vous à votre compte Microsoft ou créez un compte local
Masuk ke akun Microsoft Anda atau buat akun lokal
Đăng nhập vào tài khoản Microsoft của bạn và tạo tài khoản trên máy tính

قم بتسجيل الدخول إلى حساب Microsoft أو قم بإنشاء حساب محلي

Product support and manuals
Support produits et manuels
Manual dan dukungan produk
Hỗ trợ sản phẩm và sách hướng dẫn
دعم المنتج والدلائل

Dell.com/support
Dell.com/support/manuals
Dell.com/support/windows
Dell.com/support/linux

Contact Dell
Contacter Dell | Hubungi Dell
Liên hệ Dell | اتصل بـ Dell

Dell.com/contactdell

Regulatory and safety
Réglementations et sécurité | Regulasi dan keselamatan
Quy định và an toàn | ممارسات الأمان والممارسات التنظيمية

Dell.com/regulatory_compliance

Regulatory model
Modèle réglementaire | Model regulatori
Model quy định | الموديل التنظيمي

D14S

Regulatory type
Type réglementaire | Jenis regulatori
Loại quy định | النوع التنظيمي

D14S001

Computer model
Modèle de l'ordinateur | Model komputer
Model máy tính | موديل الكمبيوتر

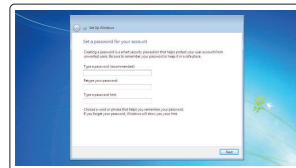
Vostro 3252

© 2015 Dell Inc.
© 2015 Microsoft Corporation.
© 2015 Canonical Ltd.



Printed in China.
2015-08

Windows 7



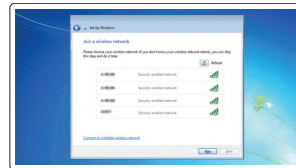
Set up password for Windows

Configurez un mot de passe pour Windows

Atur kata sandi untuk Windows

Thiết lập mật khẩu cho Windows

إعداد كلمة المرور لنظام Windows



Connect to your network

Connectez-vous à votre réseau

Sambungkan ke jaringan Anda

Kết nối vào mạng của bạn

التوصيل بالشبكة

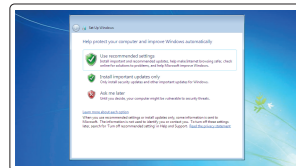
NOTE: If you are connecting to a secured wireless network, enter the password for the wireless network access when prompted.

REMARQUE : si vous vous connectez à un réseau sans fil sécurisé, saisissez le mot de passe d'accès au réseau sans fil lorsque vous y êtes invité.

CATATAN: Jika Anda menghubungkan ke jaringan nirkabel aman, masukkan kata sandi untuk akses jaringan nirkabel tersebut saat diminta.

GHI CHÚ: Nếu bạn đang kết nối với một mạng không dây bảo mật, hãy nhập mật khẩu để truy cập mạng không dây khi được nhắc.

ملاحظة: في حالة اتصالك بشبكة لاسلكية مؤمنة، أدخل كلمة المرور لوصول الشبكة اللاسلكية عند مطالبتك.



Protect your computer

Protégez votre ordinateur

Lindungi komputer Anda

Bảo vệ máy tính của bạn

حماية الكمبيوتر

Ubuntu

Follow the instructions on the screen to finish setup.

Suivez les instructions qui s'affichent pour terminer la configuration.

Ikuti petunjuk pada layar untuk menyelesaikan pengaturan.

Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất việc thiết lập.

اتبع الإرشادات التي تظهر على الشاشة لإنهاء عملية الإعداد.

Locate Dell apps in Windows 8.1

Localisez vos applications Dell dans Windows 8.1

Mencari Lokasi aplikasi Dell di Windows 8.1

Xác định vị trí các ứng dụng Dell trong Windows 8.1

حدد مكان تطبيقات Dell في Windows 8.1



Register your computer

Enregistrez votre ordinateur | Daftarkan komputer Anda

Đăng ký máy tính của bạn | تسجيل الكمبيوتر



Dell Backup and Recovery

Backup, recover, repair, or restore your computer

Effectuez une sauvegarde, récupération, réparation ou restauration de votre ordinateur

Cadangkan, kembalikan ke kondisi normal, perbaiki, atau pulihkan komputer Anda

Sao lưu, phục hồi, sửa chữa, hoặc khôi phục lại máy tính của bạn

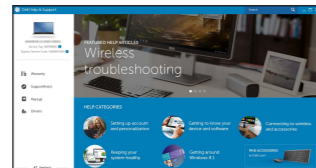
النسخ الاحتياطي أو الاسترداد أو الإصلاح أو الاستعادة للكمبيوتر الخاص بك



Dell Help & Support

Dell aide et assistance | Bantuan & Dukungan Dell

Trợ giúp & Hỗ trợ Dell | دعم ومساعدة Dell



SupportAssist

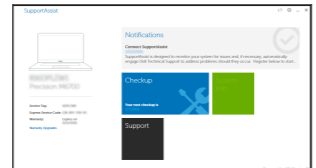
Check and update your computer

Recherchez des mises à jour et installez-les sur votre ordinateur

Periksa dan perbarui komputer Anda

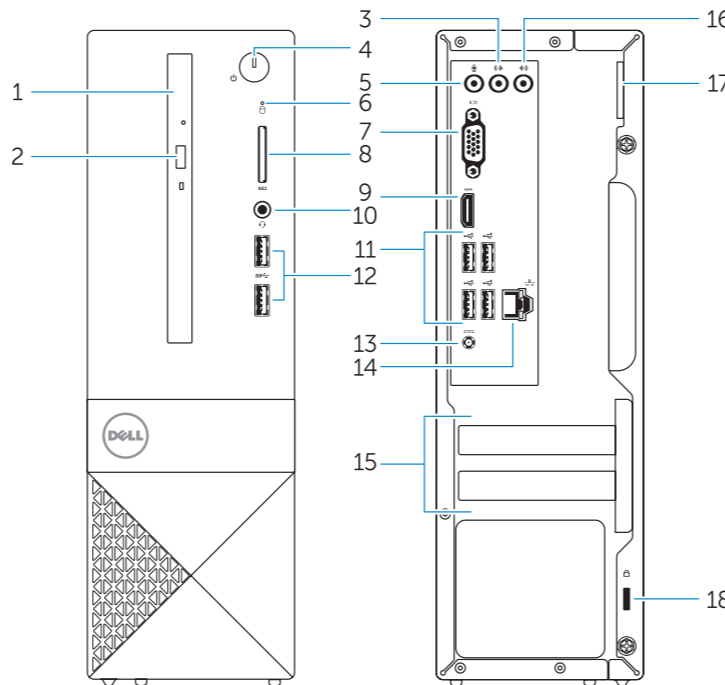
Kiểm tra và cập nhật máy tính của bạn

التحقق من الكمبيوتر الخاص بك وتحديثه



Features

Caractéristiques | Fitur | Tính năng | الميزات



1. Optical drive
2. Optical-drive eject button
3. Line-out connector
4. Power button
5. Microphone
6. Hard-drive activity light
7. VGA connector
8. Memory-card reader
9. HDMI connector
10. Headset connector

11. USB 2.0 connectors
12. USB 3.0 connectors
13. Power connector
14. Network connector
15. Blank slots
16. Line-in connector
17. Padlock Ring
18. Security-cable slot

1. Lecteur optique
2. Bouton d'éjection du lecteur optique
3. Port sortie ligne
4. Bouton d'alimentation
5. Microphone
6. Voyant d'activité du disque dur
7. Port VGA
8. Lecteur de carte mémoire
9. Port HDMI
10. Port pour casque

11. Ports USB 2.0
12. Ports USB 3.0
13. Port d'alimentation
14. Port réseau
15. Logements vides
16. Connecteur d'entrée ligne
17. Anneau pour cadenas
18. Emplacement pour câble de sécurité

1. Drive optik
2. Tombol pengeluaran drive optik
3. Konektor jalur output
4. Tombol daya
5. Mikrofon
6. Lampu aktivitas hard disk
7. Konektor VGA
8. Pembaca kartu memori
9. Konektor HDMI
10. Konektor headset

1. Ổ đĩa quang
2. Nút đẩy ổ đĩa quang
3. Đầu nối ngõ ra
4. Nút nguồn
5. Micrô
6. Đèn hoạt động ổ đĩa cứng
7. Đầu nối VGA
8. Khe đọc thẻ nhớ
9. Đầu nối HDMI
10. Đầu nối tai nghe

11. Konektor USB 2.0
12. Konektor USB 3.0
13. Konektor daya
14. Konektor jaringan
15. Slot kosong
16. Konektor kabel input
17. Ring Gembok
18. Slot kabel pengaman

11. Đầu nối USB 2.0
12. Đầu nối USB 3.0
13. Đầu nối nguồn
14. Đầu nối mạng
15. Khe cắm trống
16. Đầu nối ngõ vào
17. Vòng ổ khóa
18. Khe cáp bảo vệ

11. موصل USB 2.0
12. موصل USB 3.0
13. موصل التيار
14. موصل الشبكة
15. فتحات فارغة
16. موصل الدخل
17. حلقة القفل
18. فتحة كبل الأمان

11. Đầu nối USB 2.0
12. Đầu nối USB 3.0
13. Đầu nối nguồn
14. Đầu nối mạng
15. Khe cắm trống
16. Đầu nối ngõ vào
17. Vòng ổ khóa
18. Khe cáp bảo vệ

1. محرك الأقراص الضوئية
2. زر إخراج محرك الأقراص الضوئية
3. موصل الخرج
4. زر التشغيل
5. الميكروفون
6. مصباح نشاط محرك الأقراص الثابتة
7. موصل VGA
8. قارئ بطاقة الذاكرة
9. موصل HDMI
10. موصل سماعة الرأس

1. محرك الأقراص الضوئية
2. زر إخراج محرك الأقراص الضوئية
3. موصل الخرج
4. زر التشغيل
5. الميكروفون
6. مصباح نشاط محرك الأقراص الثابتة
7. موصل VGA
8. قارئ بطاقة الذاكرة
9. موصل HDMI
10. موصل سماعة الرأس